

Phụ lục VI
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (ĐỢT 5)

Dự án thành phần: Tăng cường năng lực khoa học công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Dự án: Nâng cao chất lượng giáo dục đại học (vay vốn WB)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNN-XD ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

STT	Số hiệu gói thầu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
			VND (nghìn đồng)	USD tương đương (**)						
1	V.1	Lập HSMT, đánh giá HSDT cho các gói thầu số VNUA-CW03-01, VNUA-CW03-02, VNUA-CW03-03 và V.2	222.341	10.134	Theo quy định tại Hiệp định	Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)		Tháng 8/2020	Trọn gói	Theo tiến độ huy động các gói thầu xây lắp
2	VNUA-CW03-01 (*)	Xây dựng Nhà phục vụ đào tạo và thực hành thú y và Nhà phục vụ đào tạo giáo dục thể chất	89.661.987	4.086.877		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Tháng 8/2020	Đơn giá điều chỉnh	18 tháng
3	VNUA-CW03-02 (*)	Xây dựng Nhà phục vụ đào tạo và nghiên cứu thể chế, chính sách và Nhà phục vụ đào tạo ngoại ngữ	71.524.442	3.260.151		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Tháng 8/2020	Đơn giá điều chỉnh	18 tháng
4	VNUA-CW03-03 (*)	Xây dựng Trung tâm hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo hợp tác quốc tế và dịch vụ xã hội	120.660.225	5.499.805		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Tháng 8/2020	Đơn giá điều chỉnh	18 tháng
5	V.2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu VNUA-CW03-01, VNUA-CW03-02 và VNUA-CW03-03	4.069.533	185.493		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Tháng 8/2020	Trọn gói	Theo tiến độ các gói thầu xây lắp
6	V.3	Bảo hiểm công trình các gói thầu VNUA-CW03-01, VNUA-CW03-02 và VNUA-CW03-03	328.214	14.960		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)		Tháng 8/2020	Trọn gói	Theo tiến độ các gói thầu xây lắp
7	V.4	Quan trắc biến dạng công trình	330.000	15.042		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)		Quý II/2021	Trọn gói	Theo tiến độ các gói thầu xây lắp+24 tháng
8	V.5	Thẩm định HSMT, kết quả LCNT cho các gói thầu VNUA-CW03-01, VNUA-CW03-02, VNUA-CW03-03 và V.2	154.070	7.023		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)		Tháng 8/2020	Trọn gói	Theo tiến độ huy động các gói thầu xây lắp
TỔNG CỘNG			286.950.812	13.079.485						

(*) Cục Quản lý XDCT thực hiện theo dõi, giám sát các gói thầu VNUA-CW03-01, VNUA-CW03-02 và VNUA-CW03-03.

(**) Tỷ giá quy đổi: 1 USD = 21.939 VND (theo Quyết định phê duyệt dự án thành phần số 1027/QĐ-BNN-HTQT ngày 28/3/2017).